

Bản án số: 119/2018/HSST
Ngày: 10/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Xuân Đăng.
2. Ông Đinh Quang Huân.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Phương Minh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 117/2018/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo: **Bùi Trung L - Sinh năm: 1966**; ĐKKHKT: phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn K; Con bà: Trần Thị T; Vợ: Trần Thị T – sinh năm: 1967; Con: Có 03 con. Con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: chưa. Theo trích lục tiền án, tiền sự số: 1435534/PC53 ngày 16/4/2018 của Phòng hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát, Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt.

Người bị hại:

- Chị Trịnh Thị Thùy L - Sinh năm: 1982 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Nguyễn Lê H – Sinh năm: 1979 (Chồng của chị L). Vắng mặt

Cùng trú tại: phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Bà Lê Thị Lệ T – Sinh năm: 1949. Vắng mặt

Chỗ ở hiện nay: phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người liên quan:

- Công ty TNHH K.

Trụ sở: phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị T – Giám đốc. Có mặt

- Ngân hàng N, chi nhánh thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Ngọc Q – Giám đốc. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h ngày 24/10/2017, Bùi Trung L điều khiển trực tiếp xe ô tô BKS: 90C-015.00 trên quốc lộ 1A theo hướng T – V để về bãi xe ở T, phường Y, quận H, Hà Nội trên xe lúc này có anh Bùi Văn L1 là con trai của L ngồi bên ghế phụ xe.

Khoảng 15h38 phút cùng ngày khi xe đi đến khu vực ngã ba đường giao nhau có đèn tín hiệu giao thông giữa đường N và hướng đi đường Bệnh viện N (KM10+50) thuộc thị trấn V, huyện T, Hà Nội L cho xe chạy vào làn đường cho phép rẽ phải với tốc độ khoảng 8-9km/h và bật xi nhan xin đường bên phải để rẽ phải vào đường hướng đi Bệnh viện N. Sau khi quan sát phía trước và bên phải xe ô tô không còn phương tiện nào nên L điều khiển cho xe ô tô chuyển hướng. Khi L vừa cho xe ô tô chuyển hướng rẽ phải thì chị Trịnh Thị Thùy L điều khiển xe mô tô BKS: 29E2-049.03 phía sau chở bà Lê Thị Lệ T đang tham gia giao thông phía sau bên phải xe ô tô của L điều khiển đã cho xe mô tô vượt phải xe ô tô theo hướng từ sau xe ô tô lên phía trước bên trái đầu xe ô tô. Do thiếu chú ý quan sát nên chắn đả trước bên trái xe ô tô do L điều khiển va chạm với kính nhựa của cụm đèn hậu xe mô tô do Thùy L điều khiển là cho xe mô tô cùng chị Thùy L và bà T đổ ngã xuống đường. Chị Thùy L và bà T bị bánh xe ô tô chèn qua. Khi nhìn qua gương chiếu hậu bên trái L thấy phía lớp xe phía sau bên trái có các mảnh nhựa vỡ và những người đi xe mô tô đang đổ tại làn dành cho các phương tiện chờ đèn đỏ hoán nên L cho xe dừng xe lại và cùng anh L1 xuống xe kiểm tra thì phát hiện chị Thùy L và bà T nằm trong gầm xe nên L và anh L1 chui vào trong gầm xe đưa chị Thùy L, bà T ra ngoài thì phát hiện chị Thùy L đã tử vong còn bà T bị thương nên L đưa bà T đi cấp cứu. Sau đó, L đã đến cơ quan Công an để trình báo.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì, Bùi Trung L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên lời khai của L phù hợp với các tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hồi 15h30 ngày 24/10/2017 tại Km 10+50 đường N, thị trấn V, huyện T, Hà Nội thể hiện:

- Hiện trường vụ tai nạn là khu vực km 10+50 đường N – huyện T - Hà Nội, là loại đường bê tông nhựa phẳng, đường hai chiều có dải phân cách cứng giữa hai chiều đường xe chạy. Chiều đường xảy ra tai nạn là chiều V đi P (T đi V). Làn đường sát dải phân cách cứng rộng 4m20, làn đường thứ hai rộng 3m80, làn đường thứ ba rộng 3m80, làn đường sát mép đường rộng 4m20. Nơi xảy ra tai nạn là điểm giao nhau đường N và đường vào bệnh viện N, có đèn tín hiệu giao thông.

- Điểm mốc nơi xảy ra tai nạn là mép đường bên phải đường vào bệnh viện N theo chiều đường N đi bệnh viện N. Mép đường chuẩn là mép đường bên phải đường N theo chiều T đi P.

- Tại hiện trường một nạn nhân đã được đi cấp cứu, một nạn nhân đã bị tử vong tại chỗ. Xe ô tô BKS: 90C - 015.00 dừng lại trên đường, xe mô tô BKS: 29E2 - 049.03 đổ nghiêng bên phải cạnh xe ô tô tải. Trên hiện trường còn để lại:

+ Nạn nhân là nữ giới đã tử vong nằm trên đường N đầu nạn nhân hướng phía gầm xe ô tô BKS: 90C - 015.00, chân nạn nhân hướng quay ra đường N. Đo từ đỉnh đầu nạn nhân vào mép đường chuẩn được 3m60, đo từ chân nạn nhân vào mép đường trên được 4m75. Từ chân nạn nhân đo đến tâm trục bánh sau của xe mô tô được 01m.

+ Xe mô tô BKS: 29E2 - 049.03 đổ nghiêng sang phải trên đường N, đầu xe hướng ra đường N đuôi xe hướng vào gầm xe ô tô BKS: 90C - 015.00. Đo từ tâm trục bánh sau của xe mô tô vào mép đường chuẩn được 3m70. Đo từ tâm trục bánh trước của xe mô tô vào mép đường trên được 4m80. Đo từ tâm trục bánh sau của xe mô tô đến tâm trục bánh sau bên phải của xe mô tô được 2m20.

+ Xe ô tô BKS: 90C - 015.00 dừng lại trên đường N đầu xe hướng đường P, đuôi xe hướng T. Đo từ hình chiếu tâm trục bánh trước bên phải vào mép đường chuẩn được 0m60. Đo tiếp từ hình chiếu tâm trục bánh sau bên phải hàng lớp sau cùng vào mép đường trên được 0m90.

+ Tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô cách điểm mốc của vụ tai nạn là 9m20.

+ Biên kiểm soát của xe mô tô nằm dưới mặt lán của lớp xe phía sau bên trái hàng lớp thứ 2 của xe ô tô.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của xe ô tô BKS: 90C – 01500 thể hiện:

+ Ba dờ sóc phía trước bên trái để lại vết va chạm mạnh làm xước sơn để lại lớp kim loại còn mới có kích thước (15,5 X 3,5)cm. Dấu vết có chiều từ trước về sau, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 68 cm, điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 65,5cm, điểm gần nhất của dấu vết cách ba dờ sóc phía trước bên trái là 36 cm.

+ Đèn ba dờ sóc phía trước bên trái để lại vết va chạm mạnh làm vỡ vỏ đèn có kích thước 19x9,5cm, dấu vết có chiều từ trước về sau. Điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 79cm. Điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 69,5 cm.

Thiệt hại: vỡ vỏ đèn Ba đèn số trước bên trái

Xe ô tô có 05 gương chiếu hậu, có 02 gạt nước mưa hệ thống lái, côn ga số đèn còi hoạt động bình thường, phanh tay, phanh chân có hiệu lực khi sử dụng

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của xe mô tô BKS:29E2-04903 thể hiện:

+ Mặt ngoài của đèn phanh phía sau để lại vết va chạm, trên điểm va chạm còn bám nhiều lớp màng mỏng màu xanh trắng dạng sơn có kích thước (4 x 5,5) cm. Dấu vết có chiều từ sau về trước, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 77cm, điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 73,5 cm.

+ Mặt ngoài phía sau của tay nâng yên sau để lại vết va chạm làm xước mặt kim loại, trên điểm va chạm còn bám lớp màng mỏng màu ghi xám. Dấu vết có chiều từ trái sang phải kích thước (8,5 X 2)cm, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 85cm, điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 83,5 cm.

+ Mặt ngoài bên phải của tay nâng yên sau để lại vết xước, mặt ngoài đế chân người ngồi sau để lại vết xước, mặt ngoài bên phải của yếm chắn gió phía trước và mặt ngoài của ốp nhựa đầu xe bên phải để lại vết xước.

Thiệt hại: vỡ cụm đèn phía sau, cong bẹp biển số phía sau, cong bẹp nổi phần nhựa gắn biển số xe phía sau

Xe không có gương chiếu hậu, hệ thống côn ga đèn còi hoạt động bình thường, phanh trước, phanh sau có hiệu lực khi sử dụng

Tại bản kết luận giám định số 5526/C54 (P3) ngày 17/11/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

a) Dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh ở mặt ngoài phía dưới bên trái chắn đà trước xe ô tô BKS: 90C - 015.00 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt sau kính nhựa đèn hậu xe mô tô BKS: 29E2 - 049.03. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen má ngoài lớp bánh trước bên trái xe ô tô BKS: 90C - 015.00 có chiều từ mặt lặn vào vành, ngược chiều chuyển động quay tiến của bánh xe, phù hợp dấu vết trượt, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt dưới phía sau tay nâng sau xe mô tô BKS: 29E2 - 049.03 (khi xe mô tô đã đổ nằm nghiêng bên phải mặt đường). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trên xuống dưới.

b) Các dấu vết bám dính bụi đất và chất màu nâu (dạng máu) ở mặt ngoài áo chống nắng, áo sơ mi màu trắng và quần dài màu đen ghi thu của nạn nhân Trịnh Thị ThùyL không thể hiện đặc điểm của vân lớp bánh xe ô tô, nên không xác định được là do lớp bánh nào của xe ô tô BKS: 90C - 015.00 tạo ra.

c) Không xác định được tốc độ của xe ô tô BKS: 90C - 015.00 và xe mô tô BKS 29E2 - 049.03.

Tại bản kết luận giám định số 5619/C54 (P3) ngày 30/11/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Dữ liệu video từ lúc 15h38' đến 15h40' trong USB gửi giám định được sao lưu vào đĩa CD - R.

+ Hình ảnh người điều khiển xe máy màu trắng (BKS: 29E - 049.03) trong đoạn video gửi giám định tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn giao thông đã đi bên phải xe ô tô (BKS: 90C - 015.00).

- Tìm thấy dữ liệu hành trình, trong khoảng thời gian từ 14h đến 16h của xe ô tô tải (BKS: 90C - 015.00) trong mẫu cần giám định (nội dung chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo). Dữ liệu hành trình không bị cắt ghép chỉnh sửa.

Tại bản giám định pháp y số 136/17/GDPY ngày 15/11/2017 của bệnh viện Việt Đức kết luận:

- Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể nạn nhân Trịnh Thị Thùy L:

+ Xây sát kèm bầm tím gò má phải, sẹo mổ cũ vùng cổ dài 5cm.

+ Xây sát vùng ngực KT (4x3)cm.

+ Nhiều vết xây sát kèm bầm tím vùng bụng và hông thất lưng bên phải trên diện (62x22)cm, phía trên có vết bầm tím vùng bên hông thất lưng phải dạng vân hoa lớp ô tô hình zích zắc khoảng cách giữa các vết là 4,5cm chiều dài mỗi vết là 3 cm bề rộng mỗi vết 0,3cm. Biến dạng toàn bộ vùng ngực, bụng bên phải sờ nắn có nhiều xương sườn gãy, trục dọc khoang màng phổi bên phải bằng bơm kim tiêm có nhiều máu lan bọt khí.

+ Biến dạng khung chậu néo ép bằng tay mất vững. Bầm tím nếp bẹn phải KT (19x4,5)cm. Bầm tím nếp bẹn trái KT (17x5)cm.

+ Biến dạng toàn bộ cánh cẳng tay phải sờ nắn có lạo xạo xương vỡ. Nhiều vết xây sát cánh cẳng tay phải dạng tổn thương da giấy trên diện (50x2)cm.

+ Biến dạng cánh tay trái, sờ nắn có lạo xạo xương gãy vị trí cổ xương cánh tay. Bầm tím mặt trong khuỷu cánh tay trái KT (1,5x1,5)cm. Bầm tím mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái KT (2,5x2)cm.

+ Xây sát gối phải KT (6x4)cm. Xây sát mặt trong bàn chân phải KT (8x3)cm. Xây sát mặt ngoài bàn chân phải vị trí mắt cá KT (1x0,5)cm.

+ Xây sát gối trái kích thước (1x0,5)cm.

Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Trịnh Thị Thùy L 35 tuổi là đa chấn thương ngực bụng phối hợp kèm vỡ xương chậu phức tạp.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 16/TTPY ngày 08/01/2018 của Trung tâm pháp y kết luận: tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bà Lê Thị Kim T là: 61%.

Đối với chiếc xe ô tô BKS: 90C - 015.00; 01 giấy kiểm định số 3243401; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số XH-BB0263115; qua điều tra xác định đây là tài sản của TNHH K và 01 giấy phép lái xe hạng A1, C số 350956000176 mang tên Bùi Trung L là vật chứng liên quan đến vụ án nên cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29E2 – 049.03, qua điều tra xác định đây là tài sản của chị Trịnh Thị Thùy L nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã trao trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Lê H, anh H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác.

Về dân sự: Bùi Trung L đã tự nguyện bồi thường cho bà T số tiền thuốc và viện phí là 57.345.000 đồng. Bà Lê Thị Lệ T yêu cầu Bùi Trung L tiếp tục bồi thường tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 250.000.000 đồng. Anh Nguyễn Lê H yêu cầu Bùi Trung L phải bồi thường tiền thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho chị Thùy L với tổng số tiền 528.000.000 đồng. (Quá trình thỏa thuận với người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại Thùy L chỉ đồng ý bồi thường thêm cho bà T số tiền 40.000.000 đồng và bồi thường cho anh H số tiền 160.000.000 đồng).

Tại bản cáo trạng số 107/CT- VKS-TT ngày 03/7/2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố Bùi Trung L về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 – BLHS xử phạt bị cáo từ 16 đến 22 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 đến 44 tháng. Cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 1 đến 2 năm. Trả lại cho bị cáo chiếc xe ô tô BKS: 90C-015.00 và các giấy tờ liên quan. Tạm giữ bằng lái xe của bị cáo đến khi hết thời hạn hành nghề lái xe. Về dân sự: Trong quá trình đưa vụ án ra xét xử gia đình bị hại và bị cáo đã tự nguyện thống nhất bồi thường dân sự. Phía bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu nào khác, nên về vấn đề dân sự không đề nghị giải quyết.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Trung L đã trình bày đúng như những gì bị cáo đã khai báo tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như phản ánh nêu trên và thừa nhận vào khoảng 15giờ38 ngày 24/10/2018, bị cáo đã điều khiển ô tô mang biển kiểm soát 90C – 015.00 đi trên đường N đang chuyển hướng rẽ phải đi hướng Bệnh viện N Trung ương do thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 2 Điều 15 – Luật Giao thông đường bộ dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS: 29E2-049.03 do chị Trịnh Thị Thùy L điều khiển sau xe chở bà Lê Thị Lệ T đã vượt phải xe ô tô do L điều khiển và đang chuyển hướng sang bên trái phía trước đầu xe ô tô làm chị Thùy L tử vong tại chỗ, bà T tổn hại sức khỏe là 61%.

Lời khai nhận của bị cáo còn được chứng minh bởi các căn cứ sau:

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của xe ô tô BKS: 90C – 015.00 thể hiện:

+ Ba đờ sóc phía trước bên trái để lại vết va chạm mạnh làm xước sơn để lại lớp kim loại còn mới có kích thước (15,5 X 3,5)cm. Dấu vết có chiều từ trước về sau, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 68 cm, điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 65,5cm, điểm gần nhất của dấu vết cách ba đờ sóc phía trước bên trái là 36 cm.

+ Đèn ba đờ sóc phía trước bên trái để lại vết va chạm mạnh làm vỡ vỏ đèn có kích thước 19x9,5cm, dấu vết có chiều từ trước về sau. Điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 79cm. Điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 69,5 cm.

Thiệt hại: vỡ vỏ đèn Ba đờ sóc trước bên trái

Xe ô tô có 05 gương chiếu hậu, có 02 gạt nước mưa hệ thống lái, côn ga số đèn còi hoạt động bình thường, phanh tay, phanh chân có hiệu lực khi sử dụng

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của xe mô tô BKS:29E2-04903 thể hiện:

+ Mặt ngoài của đèn phanh phía sau để lại vết va chạm, trên điểm va chạm còn bám nhiều lớp màng mỏng màu xanh trắng dạng sơn có kích thước (4 x 5,5) cm. Dấu vết có chiều từ sau về trước, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 77cm, điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 73,5 cm.

+ Mặt ngoài phía sau của tay nâng yên sau để lại vết va chạm làm xước mặt kim loại, trên điểm va chạm còn bám lớp màng mỏng màu ghi xám. Dấu vết có chiều từ trái

sang phải kích thước (8,5 X 2)cm, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đất 85cm, điểm thấp nhất của dấu vết cách mặt đất 83,5 cm.

+ Mặt ngoài bên phải của tay nâng yên sau để lại vết xước, mặt ngoài đế chân người ngồi sau để lại vết xước, mặt ngoài bên phải của yếm chắn gió phía trước và mặt ngoài của ốp nhựa đầu xe bên phải để lại vết xước.

Tại bản kết luận giám định số 5526/C54 (P3) ngày 17/11/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

a) Dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh ở mặt ngoài phía dưới bên trái chắn đà trước xe ô tô BKS: 90C - 015.00 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt sau kính nhựa đèn hậu xe mô tô BKS: 29E2 - 049.03. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen má ngoài lớp bánh trước bên trái xe ô tô BKS: 90C - 015.00 có chiều từ mặt lấn vào vành, ngược chiều chuyển động quay tiến của bánh xe, phù hợp dấu vết trượt, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt dưới phía sau tay nâng sau xe mô tô BKS: 29E2 - 049.03 (khi xe mô tô đã đổ nằm nghiêng bên phải mặt đường). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trên xuống dưới.

b) Các dấu vết bám dính bụi đất và chất màu nâu (dạng máu) ở mặt ngoài áo chống nắng, áo sơ mi màu trắng và quần dài màu đen ghi thu của nạn nhân Trịnh Thị Thùy L không thể hiện đặc điểm của vân lớp bánh xe ô tô, nên không xác định được là do lớp bánh nào của xe ô tô BKS: 90C - 015.00 tạo ra.

Bị cáo Bùi Trung L có giấy phép lái xe đúng hạng ô tô mà L điều khiển, như vậy hành vi của Bùi Trung L đã vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ và hậu quả là chết một người, một người tổn hại sức khỏe 61% nên đã phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới an toàn công cộng làm thiệt hại tới tính mạng của người khác gây đau thương, tang tóc cho gia đình họ. Trong vụ án này cũng có lỗi một phần của người bị hại là đã cho xe vượt phải khi không đủ điều kiện theo Điều 14 – Luật Giao thông đường bộ.

Bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả nên được đại diện của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có bố đẻ tham gia cách mạng được Nhà nước tặng các Huân chương cao quý. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 – BLHS. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, xét thấy không

cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội theo Điều 65 - BLHS cũng đủ mang tính răn đe và thể hiện được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

Bị cáo phạm tội do vi phạm quy tắc hành nghề nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe trong thời hạn nhất định theo khoản 5 Điều 260 – BLHS.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Lê Thị Lệ T và anh Nguyễn Lê Huy, là người đại diện cho chị Linh, đã nhận đủ số tiền do bị cáo Bùi Trung L bồi thường và không có yêu cầu nào khác do vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Công ty TNHH K là chủ sở hữu chiếc xe ô tô BKS: 90C-015.00 do bà Trần Thị T làm đại diện, Ngân hàng N, chi nhánh P, tỉnh Hà Nam, là cơ quan nhận thế chấp xe ô tô nêu trên không có yêu cầu đề nghị liên quan đến bồi thường vật chất do xe hư hỏng và trách nhiệm bồi thường bảo hiểm nên Tòa không xét. Nếu các bên có tranh chấp sẽ được xem xét bằng vụ kiện dân sự khác.

Đối với chiếc xe ô tô BKS: 90C-015.00 thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH K giao cho bị cáo Bùi Trung L sử dụng. Công ty TNHH K không có yêu cầu bồi thường gì với bị cáo Bùi Trung L, nên trả lại cho Công ty TNHH K chiếc xe ô tô nói trên cùng các giấy tờ liên quan gồm; 01 Giấy kiểm định xe ô tô số 3243401; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm số XH-BB 0263115; 01 bản sao đăng ký xe ô tô BKS: 90C-015.00. Đối với 01 bằng lái xe hạng A1/C số 350956000176 mang tên Bùi Trung L cần lưu giữ tại cơ quan Thi hành án huyện Thanh Trì trong thời gian bị cáo L cấm hành nghề lái xe.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Trung L phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Trung L 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (10/8/2018).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Bùi Trung L cho UBND phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Bùi Trung L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Buộc bị cáo Bùi Trung L cấm hành nghề lái xe trong thời hạn 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Trả lại cho Công ty TNHH K chiếc xe ô tô BKS: 90C-015.00 cùng các giấy tờ liên quan gồm; 01 Giấy kiểm định xe ô tô số 3243401; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm số XH-BB 0263115; 01 bản sao đăng ký xe ô tô BKS: 90C-015.00. Tạm giữ 01 bằng lái xe hạng A1/C số 350956000176 mang tên Bùi Trung L tại cơ quan Thi hành án huyện Thanh Trì trong thời gian bị cáo L cấm hành nghề lái xe. Các tài sản, giấy tờ nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội.

3. Bị cáo Bùi Trung L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện của người bị hại và người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- UBND phường C, Tp P, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Anh Tuấn